TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THÁI HÒA** **TỈNH NGHỆ AN** Số: **11**/2023/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Hòa, ngày 05 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 26, 48; 212; 213 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 463, 466 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Nghị quyết sô 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 13/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thanh H năm 1985

Trú tại: xóm M, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T H1sinh năm 1986

Trú tại: Khối T, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Nguyễn Thị T H1có nghĩa vụ trả cho chị Trần Thị Thanh H1 tiền nợ gốc còn lại là 280.000.000đ (Hai trăm tám mươi triệu đồng) theo giấy vay tiền ngày 03/8/2013 và văn bản thoả thuận ngày 10/02/2023.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại điều 357, điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T H1 thỏa thuận chịu 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả lại cho chị Trần Thị Thanh H2 số tiền tạm ứng án phí là 14.957.000 đồng (Mười bốn triệu, chín trăm năm mươi bảy nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0006844 ngày 15 tháng 3 năm 2024 tại chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TX Thái Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thái Thị Hà